

BÁO CÁO

Tình hình triển khai công tác Hội nhập kinh tế quốc tế 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Sở Công Thương tỉnh Hòa Bình báo cáo BCD liên ngành Hội nhập quốc tế về kinh tế tình hình triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế 6 tháng đầu năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÔNG TÁC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và hoạt động của Ban Chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Hòa Bình

Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng về hội nhập quốc tế, Ban Chỉ đạo Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật của Trung ương và địa phương như: Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập kinh tế quốc tế; Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW; Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa X; Nghị quyết 38/NQ-CP ngày 25/4/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị, xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới tới các Sở, Ban, Ngành thành viên Ban Chỉ đạo. Tổ chức triển khai lồng ghép việc thực hiện các chương trình hành động vào kế hoạch cụ thể theo từng ngành, lĩnh vực quản lý phù hợp với điều kiện của địa phương.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW về Hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định 1527/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ; Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 31/5/2017 của Tỉnh ủy Hòa Bình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII.

Chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành thành viên Ban Chỉ đạo bám sát, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh về triển khai công tác hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017 - 2020.

Các thành viên BCD chủ động tích cực trong công tác chỉ đạo thuộc lĩnh vực ngành quản lý, xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cụ thể của từng ngành như: Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 về ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu quả hiệu lực hơn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 28/2/2019 của UBND tỉnh Kế hoạch thực hiện Hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Kế hoạch 151/KH-UBND ngày 27/11/2018 về xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2019-2020 của UBND tỉnh Hòa Bình nhằm giới thiệu đến các doanh nghiệp, tổ chức về tiềm năng, lợi thế trong phát triển nông nghiệp, nông thôn của tỉnh.....

2. Công tác thông tin, tuyên truyền:

Công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ, tuyên truyền những nội dung cam kết hội nhập kinh tế quốc tế và lộ trình thực thi cam kết của Việt Nam đối với các quốc gia và lãnh thổ mà Việt Nam tham gia đàm phán và ký kết.

Báo Hoà Bình điện tử đăng tải trên 350 tin, bài, bằng 2 ngôn ngữ Việt – Anh, với hơn 50 triệu lượt đọc giả trong nước và các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới truy cập. Đài Phát thanh – Truyền hình đã xây dựng hơn 70 tin, bài, tin vắn trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh tuyên truyền bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh; quảng bá hình ảnh quê hương con người Hòa Bình; tình hình hội nhập kinh tế.....Chuyên trang thông tin đối ngoại bằng 2 ngôn ngữ Việt- Anh của Cổng thông tin điện tử của tỉnh đã đăng tải gần 60 tin, bài cập nhật thông tin của tỉnh về các lĩnh vực hợp tác quốc tế, chính sách đối ngoại, thông tin kinh tế- xã hội, văn hóa – du lịch, biển đảo – biên giới. Trong 6 tháng đầu năm đã có hơn 3 triệu lượt đọc giả trong nước và quốc tế, trung bình trên 15.000 lượt truy cập mỗi ngày.

Ngoài việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền thông qua phương tiện thông tin đại chúng, công tác thông tin tuyên truyền còn được thực hiện dưới nhiều hình thức khác, như: Tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế cho các bộ các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị xã hội. Ngoài ra nội dung tuyên truyền về hội nhập kinh tế quốc tế cũng được xen kẽ lồng ghép vào các buổi tập huấn có liên quan và các buổi sinh hoạt Đoàn thể; Tuyên truyền phản ảnh hoạt động, biểu dương những nhân tố mới, điển hình trong các cấp, ngành, địa phương thực hiện Hội nhập kinh tế quốc tế; Tổ chức Triển lãm “ *Trường Sa, Hoàng Sa của Việt Nam – Những bằng chứng lịch sử và pháp lý*” thông qua ứng dụng Triển lãm số tại 03 điểm trường THPT trên địa bàn huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình thu hút trên 1.000 lượt người là cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị hành chính, sự nghiệp; cán bộ, chiến sỹ thuộc

lực lượng vũ trang; đội ngũ giáo viên, học sinh tại địa bàn huyện đến tham quan, tìm hiểu; Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Truyền hình đối ngoại Đài Truyền hình Việt Nam đến quay phim, thực hiện Chương trình “ Từ những miền quê” tại các huyện Mai Châu, Cao Phong và sẽ được phát sóng trên sóng truyền hình VTV4 trong thời gian tới.

Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của tỉnh Hòa Bình dưới nhiều hình thức như: Xây dựng và phát hành các ấn phẩm thông tin: tờ rơi, tờ gấp, Bản tin đối ngoại Hòa Bình(bằng tiếng Anh và tiếng Việt).

3. Công tác xúc tiến đầu tư; thương mại - dịch vụ; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nông nghiệp và phát triển nông thôn; hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường.

3.1. Công tác xúc tiến đầu tư:

Các hoạt động xúc tiến đầu tư tiếp tục được chú trọng đẩy mạnh; tăng cường công tác phối hợp trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính, thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh và hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và nhà đầu tư. Từng bước chủ động kêu gọi đầu tư, cung cấp thông tin để các nhà đầu tư nghiên cứu. Tổ chức hội nghị gặp mặt đầu xuân; hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh theo đúng tinh thần Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hòa Bình năm 2019 và định hướng đến năm 2021, đồng thời tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Nghị quyết 02 tới các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh.

Quyết định chủ trương đầu tư cho 29 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư đăng ký 2.914 tỷ đồng, sử dụng khoảng 382 ha đất, mặt nước và quyết định điều chỉnh chủ trương cho 01 dự án đầu tư nước ngoài (*chuyển từ nhà đầu tư trong nước sang nhà đầu tư nước ngoài*); Cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án đầu tư nước ngoài và thu hồi 01 dự án đầu tư nước ngoài.

Lũy kế từ đầu năm đến hết tháng 6 năm 2019, toàn tỉnh có 35 dự án đầu tư, trong đó có 32 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký 3.079 tỷ đồng và 03 dự án đầu tư nước ngoài với số vốn đăng ký khoảng 19 triệu USD. So với cùng kỳ năm 2018, số dự án được cấp phép đầu tư của toàn tỉnh tăng, bằng 121% nhưng vốn đầu tư đăng ký giảm bằng 62,2%¹.

3.2. Về lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ:

¹ (Năm 2018: 01 dự án FDI vốn 155 ngàn USD, 28 dự án trong nước vốn khoảng 4.947 tỷ đồng; Năm 2019: 32 dự án trong nước vốn 3.079 tỷ đồng, 03 dự án FDI vốn khoảng 19 triệu USD).

Tiếp tục triển khai nhiều biện pháp đồng bộ nhằm kiểm tra, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại.. Hoạt động lưu thông hàng hóa và dịch vụ đạt mức tăng trưởng khá, hàng hóa cung ứng trên thị trường phong phú, giá cả hợp lý đáp ứng nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân; Thị trường xuất, nhập khẩu vẫn tập trung vào những thị trường truyền thống như: Mỹ, EU, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc..

6 tháng đầu năm 2019, kim ngạch xuất khẩu đạt 391,906 triệu USD tăng 30,98% so với cùng kỳ, đạt 49,61% kế hoạch năm. Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 306,847 triệu USD, so với cùng kỳ tăng 35,42%, đạt 50,3% kế hoạch năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 15.835 tỷ đồng tăng 18,9% so với cùng kỳ, thực hiện 50,02% kế hoạch năm. Tình hình giá cả thị trường 6 tháng đầu năm 2019 không có biến động lớn, Chỉ số giá tiêu dùng 6 tháng tăng 1,1% so với cùng kỳ, chủ yếu do tăng giá xăng dầu, giá điện có ảnh hưởng trực tiếp đến tăng chỉ số giá tiêu dùng trong tháng.

Thực hiện Quy hoạch phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ tỉnh Hòa Bình đến năm 2020, trên địa bàn thu hút nhiều dự án phát triển hạ tầng thương mại lớn như: Chợ nông sản Cao Phong, Trung tâm hội chợ, triển lãm tỉnh... Hạ tầng thương mại về cơ bản đáp ứng nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của nhân dân; Thí điểm xây dựng mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm. Từng bước nhân rộng áp dụng mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm. Đến nay có 03 chợ đã và đang triển khai mô hình chợ đảm bảo an toàn thực phẩm. Ban hành quy chế chuyển đổi mô hình quản lý chợ, nhằm nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng tài sản của nhà nước và doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại.

3.3. Về lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:

Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 18.300 tỷ đồng, tăng 15,46% so với cùng kỳ, thực hiện 48,93% kế hoạch năm.

Tình hình cung cấp điện đã được ngành Điện chủ động chuẩn bị tốt và thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, đảm bảo cung cấp điện an toàn, tin cậy, ổn định, đáp ứng nhu cầu điện cho các hoạt động văn hoá-xã hội, sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết, ngày nghỉ 30/4, 1/5...

- Nhóm khai thác khoáng sản có dấu hiệu tăng trở lại, cụ thể: Đá xây dựng tăng 8,4% so với cùng kỳ, than và quặng các loại tăng dao động trong khoảng từ 0,2% đến 0,8% so với cùng kỳ.

Nhìn chung, sản xuất công nghiệp đạt kết quả tăng khá so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngành chế biến, chế tạo đóng vai trò chủ chốt, thúc đẩy tăng trưởng chung tiếp tục duy trì mức tăng trưởng; ngành sản xuất và phân phối điện bảo đảm đáp ứng tốt cho hoạt động sản xuất và sử dụng của người dân.

3.4. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, thu hút, khuyến khích đầu tư xã hội vào nông nghiệp, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ, nông nghiệp hữu cơ, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Triển khai và thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP.

Hệ thống các hợp tác xã (HTX) nông nghiệp, tổ hợp tác, kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh sau thời gian chuyển đổi theo luật mới đến nay đã đi vào hoạt động khá ổn định và tham gia vào các chuỗi liên kết sản xuất trên địa bàn, đồng thời có những đóng góp đáng kể trong việc tạo việc làm, tăng thu nhập cho các hộ thành viên, chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, phát triển nghề/làng nghề tại nông thôn. Triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phê duyệt đề án OCOP giai đoạn 2018 - 2020 và ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện², có hướng dẫn chi tiết thực hiện chương trình³ gửi các đơn vị, địa phương và đăng tải trên trang thông tin điện tử của các ngành liên quan.

Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới tiếp tục được củng cố đẩy mạnh với nhiều tin, bài, phóng sự,... đa dạng về nội dung và hình thức được duy trì, cập nhật các tin bài trên trang thông tin điện tử của ngành Trong 6 tháng đầu năm 2019, các cơ quan thông tin đã thực hiện 6 phóng sự, 6 chuyên đề về xây dựng nông thôn mới, 12 chuyên trang (báo Hòa Bình).

Triển khai nội dung trong Chương trình xúc tiến tiêu thụ nông sản với các hoạt động cụ thể: Xây dựng và vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc hàng hóa và kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản; hỗ trợ tem tiêu chuẩn chống giả Qr – code; Xây dựng hệ thống tin nhắn quảng bá sản phẩm thông qua tin nhắn SMS của mạng di động (Viettel, Vinaphone, Mobiphone); Tham gia 3 chương trình hội chợ, tuần lễ hàng nông sản tại các tỉnh, thành phố; Lấy mẫu nông sản thực phẩm để phân tích chỉ tiêu về an toàn thực phẩm.

3.5. Về hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường:

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về các hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương mà Việt Nam đã và đang ký kết, như: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EU), Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á Âu, Hiệp định Đối tác toàn diện khu vực (RCEP), Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), các hiệp định song phương với Israel, Cu Ba, Thổ Nhĩ Kỳ... Trong đó, chú trọng phổ biến những vấn đề mang tính thời sự, những vấn đề mới tại các Hiệp định FTA nhằm tạo cơ hội cho các doanh nghiệp xuất khẩu của tỉnh cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường. Bên cạnh đó đẩy mạnh tuyên truyền về các bộ luật liên quan đến kinh doanh, môi trường đầu tư - thể chế kinh tế thị trường đã được ban hành và có hiệu lực như: Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, Luật kinh doanh bất động sản, Luật nhà ở, Luật dạy nghề... Thông tin về hoạt động đầu tư, cơ chế chính sách liên quan đến hoạt động thu hút đầu tư nước ngoài, về tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Tổ chức đoàn công tác trao đổi kinh nghiệm quản lý hoạt động đầu tư tại một số tỉnh phía nam tại Cà Mau, Cần Thơ và Trà Vinh từ ngày; Đoàn công tác

² Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018 – 2020, Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 26/4/2019, phê duyệt đề án chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2018 – 2020.

³ Hướng dẫn số 493/HD-BCĐ ngày 08/7/2019 Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2019 - 2020.

thăm và trao đổi các vấn đề về mô hình giáo dục, nông nghiệp công nghệ cao và chế biến thực phẩm tại Úc; Tham gia chương trình học tập sáng tạo và đổi mới công nghệ, kinh nghiệm phát triển kinh tế số tại Mỹ; Tham dự Hội thảo xúc tiến thu hút đầu tư tại Australia; Hội đồng nhân dân tỉnh thăm và làm việc tại Mông Cổ; Tham dự Hội nghị kết nối xúc tiến xuất nhập khẩu nông sản trái cây và thủy sản năm 2019 tại Lào Cai.

4. Công tác khoa học và công nghệ, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải:

4.1. Về khoa học và công nghệ:

Hỗ trợ 02 doanh nghiệp tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia. Hỗ trợ doanh nghiệp trong công tác chuyển giao kết quả nghiên cứu nhiệm vụ KH&CN từ ngân sách nhà nước. Đánh giá công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ đối với đề tài “*Nghiên cứu sản xuất đệm lót sinh học từ phế phụ phẩm nông nghiệp phục vụ chăn nuôi đại gia súc quy mô công nghiệp*” do Công ty Cổ phần giống và thức ăn chăn nuôi T&T 159 Hòa Bình triển khai thực hiện bằng nguồn vốn tự có. Qua đó, tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, nâng cao hiệu quả ứng dụng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất kinh doanh, chuyển giao công nghệ.

Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ, UBND tỉnh đã có chuyến thăm và làm việc quận Ulju của Hàn quốc và đón tiếp đoàn cán bộ cấp cao quận Ulju, thành phố Ulsan, Hàn Quốc sang làm việc tại tỉnh Hòa Bình. Hai bên ký kết bản ghi nhớ hợp tác với các nội dung về thực hiện hợp tác đa phương diện về kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ... dựa trên nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi.

Sở Khoa học và Công nghệ đã có buổi làm việc với Đoàn chuyên gia các nhà khoa học thuộc Viện khoa học và công nghệ Hàn Quốc (KIST). Kế hoạch hợp tác các hoạt động ươm tạo đổi mới công nghệ giữa Sở Khoa học và Công nghệ và Viện Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đồng ý.

4.2. Về tài nguyên và môi trường:

Tăng cường huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu; Hợp tác với Quỹ Nghiên cứu và Tư vấn Việt-Bi (gọi tắt là Quỹ SCP) tổ chức triển khai dự án “Điều tra khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước tỉnh Hòa Bình”.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện hoạt động trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định Luật Khoáng sản; phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát công tác hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Phê duyệt Báo cáo Đánh giá tác động môi trường cho 11/24 dự án đầu tư; trình phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường cho 02 dự án; trình phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết cho 01 dự án; tổ chức kiểm tra, trình xác nhận công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành cho 09 dự án.

Đôn đốc các cơ sở, doanh nghiệp thực hiện quan trắc môi trường và quản lý chất thải năm 2019; Thực hiện giám sát quan trắc môi trường, đợt 1 năm 2019 được 157 lượt cơ sở, doanh nghiệp.

4.3. Về giao thông vận tải:

Công tác quản lý đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng các công trình giao thông được chú trọng. Tiếp tục quan tâm bố trí vốn đầu tư nhằm nâng cấp và cải tạo kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt là một số dự án giao thông trọng điểm, kết nối hệ thống giao thông trong tỉnh và khu vực; thường xuyên duy tu bảo dưỡng đảm bảo các tuyến đường trên địa bàn tỉnh được duy trì thông suốt.

Công tác quản lý vận tải đường bộ và đường thủy tiếp tục được tăng cường. Triển khai điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch đường gom và các vị trí đầu nối đường ngang vào các tuyến Quốc lộ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quy hoạch phát triển hệ thống cảng, bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình đến năm 2015, định hướng đến năm 2030; quyết định mở tuyến vận tải hành khách bằng xe buýt nội tỉnh Cao Phong - Đà Bắc và lựa chọn đơn vị khai thác tuyến buýt liên kết Hòa Bình - Hà Nam. Thực hiện cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa, biển hiệu phương tiện thủy vận chuyên khách du lịch và tàu du lịch theo quy định⁽⁴⁾. Đầu tư xây dựng mới cầu hòa bình 3 với tổng mức đầu tư 435 tỷ đồng, dự án đang gấp rút triển khai các hạng mục nhằm đảm bảo hoàn thành công trình đưa vào sử dụng trong năm 2019.

5. Công tác cải cách hành chính - Tư pháp:

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được chỉ đạo xuyên suốt, linh hoạt và toàn diện, từng bước đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong tỉnh. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019. Ban hành 10 quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã. Hoạt động của Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh và cấp huyện hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả tích cực; giúp cho các tổ chức, cá nhân có môi trường thân thiện, thuận lợi nhất, tiết kiệm chi phí tối đa nhất khi thực hiện giải quyết TTHC tại các cơ quan nhà nước.

Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện chặt chẽ, bảo đảm tiến độ và chất lượng⁽⁵⁾. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật tiếp tục đi vào nề nếp và có nhiều chuyển biến tích cực. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến cho đông đảo người dân ở cơ sở đồng thời gắn với các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các điều kiện tổ

(4). Thực hiện cấp, đổi 33 giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; 132 phù hiệu taxi, xe hợp đồng,...; 17 giấy phép liên vận quốc tế Việt - Lào; 35 giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa; cấp lại 04 giấy phép hoạt động bến thủy nội địa.

(5). Đã thẩm định 20 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và đóng góp ý kiến vào 47 dự thảo văn bản.

chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” tỉnh Hòa Bình lần thứ V năm 2019. Các hoạt động trợ giúp pháp lý, hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp được quan tâm thực hiện đúng quy định. Đã thực hiện trợ giúp pháp lý cho 107 vụ việc tại văn phòng; tổ chức trợ giúp pháp lý lưu động được 46 đợt tại 46 điểm, tư vấn được 170 vụ việc; bên cạnh đó, đã thực hiện trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng được 23 vụ việc. Nhìn chung, quá trình tư vấn đảm bảo tính khách quan, đúng quy định pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng cho người được trợ giúp pháp lý.

6. Đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư và phát triển nguồn nhân lực:

- **Đổi mới, nâng cao hiệu quả đầu tư:** Tích cực triển khai thực hiện công tác ngoại giao kinh tế thông qua đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, vận động các dự án ODA, thu hút các dự án FDI; Định kỳ tổ chức các cuộc tiếp xúc, gặp gỡ giữa Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo các ngành với các doanh nghiệp, nhà đầu tư để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh cũng như thu hút đầu tư vào tỉnh; Cật nhật, công khai kịp thời các thủ tục hành chính thuế, chính sách pháp luật mới về thuế được ban hành tại bộ phận một cửa và Cổng thông tin điện tử của Cục thuế tỉnh. Thường xuyên nâng cấp ứng dụng mới phục vụ công tác thuế điện tử để rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính thuế cho doanh nghiệp; Phổ biến rộng rãi các chính sách thu hút kêu gọi đầu tư đối với các công trình trọng điểm, các ngành, lĩnh vực khuyến khích đầu tư của tỉnh tới các doanh nghiệp trên địa bàn.

- **Phát triển nguồn nhân lực:** Hoàn thành công tác quy hoạch cán bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; Ban hành chính sách thu hút, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, phục vụ cho nhu cầu phát triển của địa phương. Đổi mới công tác tuyển dụng theo quy định của Bộ Nội vụ, hàng năm Sở Nội vụ khảo sát nhu cầu các cơ quan, địa phương và tổ chức thi tuyển bổ sung nguồn nhân lực chất lượng và đủ tiêu chuẩn cho các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh; Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ cán bộ, công chức địa phương trong việc cật nhật thông tin mới những chính sách và vấn đề liên quan đến hội nhập; Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động tới người lao động và người sử dụng lao động của các loại hình doanh nghiệp nước ngoài. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình giải quyết việc làm của tỉnh giai đoạn 2017-2020 (ban hành tại Quyết định số 1956/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh). Thẩm định hồ sơ và giới thiệu 19 doanh nghiệp về các huyện, thành phố trong tỉnh để tư vấn và tuyển chọn lao động. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố và Trung tâm Dịch vụ việc làm Hòa Bình đã thực hiện thông báo thông tin tuyển chọn thực tập sinh đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản năm 2019, thông tin tuyển chọn ứng viên đi học tập và làm việc trong ngành điều dưỡng tại Cộng hòa Liên bang Đức, tuyên truyền vận động lao động làm việc tại Hàn Quốc trở về nước khi hết hạn hợp đồng, thực hiện hỗ trợ tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp trong Khu Công Nghiệp tỉnh Quảng Ninh theo biên bản ghi nhớ về việc cung ứng lao động và tuyển sinh học nghề giữa hai Sở.

Trung tâm Dịch vụ việc làm Hòa Bình phối hợp với Phòng Lao động-TBXH; UBND các huyện, thành phố tiến hành khảo sát nhu cầu học nghề của lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tư vấn, giới thiệu việc làm cho gần 1.000 lao động. Tổ chức 04 cuộc tư vấn, giới thiệu việc làm tại các xã và 4 phiên giao dịch việc làm với sự tham gia của 30 doanh nghiệp, thu hút trên 700 lao động đến tìm kiếm việc làm. Tại các phiên giao dịch đã có 128 lao động được doanh nghiệp tuyển dụng. Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho 953 lao động kinh phí chi trả trên 11 tỷ đồng.

Kết quả giải quyết việc làm trong nước 6 tháng đầu năm 2019 đạt 8.070 lao động, đạt 51% kế hoạch năm (Công nghiệp, xây dựng: 3.343 người; Nông, lâm, ngư nghiệp: 2.991 người; thương mại, dịch vụ: 1.736 người), trong đó hỗ trợ giải quyết việc làm thông qua Quỹ quốc gia về việc làm 560 người.

7. Bảo đảm an ninh và quốc phòng:

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 55/KH-BCA-A61, ngày 11/3/2016 của Bộ Công an về công tác đảm bảo an ninh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới và Kế hoạch số 51/KH-CAT- PV11 của Công an tỉnh Hòa Bình, ngày 17/5/2016 về công tác đảm bảo an ninh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trong tình hình mới, trong đó xác định mục tiêu, yêu cầu và 8 nhiệm vụ trọng tâm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị nghiệp vụ, Công an các huyện, thành phố.

Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị nội bộ; xây dựng và triển khai 16 phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị; 12 đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh. Phối hợp kiểm tra, phát hiện xử phạt 15 triệu đồng đối với Chương trình Festival nghệ thuật Quốc tế Đáo Xuân Chín diễn ra tại Lương Sơn do hoạt động không đúng chương trình đăng ký. Tổ chức kiểm tra, đánh giá công tác bảo vệ BMNN tại 5 đơn vị, kịp thời phát hiện chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế. Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 05 của Bộ Công an về “Công tác Công an phòng ngừa đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới”.

Chỉ đạo quản lý chặt chẽ hoạt động của Người nước ngoài trên địa bàn; phát hiện, xử phạt 10 trường hợp vi phạm các quy định về nhập; Thẩm định 7 chương trình, dự án, kiến nghị cơ quan chức năng không cấp phép cho 01 chương trình quay phim, gỡ gỡ tiếp xúc phỏng vấn người có uy tín trong khu vực CT229. Xác minh, khai thác 50 trường hợp xuất cảnh trái phép bị đẩy đuổi về nước.

Triển khai các kế hoạch đảm bảo ANTT các lễ hội truyền thống, các ngày lễ trọng trong tôn giáo, phối hợp thực hiện tốt Kế hoạch đảm bảo ANTT Đại lễ Vesak năm 2019. Tranh thủ các chức sắc để tuyên truyền, vận động giáo dân chấp hành các quy định pháp luật về tôn giáo; chủ động tham mưu chính quyền giải quyết tốt các vấn đề liên quan tôn giáo.

Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an các huyện thành phố tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đất đai, GPMB, bảo vệ môi trường; chủ động nắm tình hình, kịp thời dự báo, phát hiện các vấn đề bức xúc nảy sinh, tham mưu giải quyết ngay từ cơ sở, không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động chống phá. Tăng cường chỉ đạo các giải pháp đảm bảo an ninh kinh tế, tham mưu UBND ban hành Đề án đảm bảo ANTT hệ thống truyền tải điện 500 KV trên địa bàn tỉnh; phối hợp xử lý các điểm vi phạm hành lang lưới điện; giải quyết ổn định 02 vụ lãn công và các vụ việc cản trở hoạt động của doanh nghiệp tại các huyện Kỳ Sơn, Lương Sơn, Yên Thủy, Lạc Sơn...

8. Đảm bảo an sinh xã hội:

Triển khai có hiệu quả phong trào đền ơn đáp nghĩa; các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội và người nghèo được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Giải quyết kịp thời trợ cấp thường xuyên và trợ cấp một lần đối với người có công.

Công tác chăm sóc người cao tuổi: Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh, tặng quà của Chủ tịch nước đến 40 cụ tròn 100 tuổi và 543 cụ tròn 90 tuổi; Tổ chức tặng quà, chúc thọ cho trên 6.000 người cao tuổi; Ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND triển khai tháng hành động vì người cao tuổi Việt Nam trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2019 với chủ đề ***“Chung tay chăm sóc sức khỏe và hạnh phúc của người cao tuổi”*** để hướng dẫn các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động nhằm chăm sóc tốt đời sống vật chất và tinh thần đối với người cao tuổi từ đó phát huy tốt hơn nữa vai trò của người cao tuổi trong gia đình và xã hội.

9. Các hoạt động giao lưu với nước ngoài về kinh tế, văn hóa, xã hội

Tiếp tục triển khai có hiệu quả đường lối đối ngoại và mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế. Báo cáo tình hình hoạt động đối ngoại với các nước Cộng hòa Séc, Hàn Quốc, Nhật Bản và mối quan hệ Hòa Bình - Mỹ. Triển khai hợp tác phát triển khoa học công nghệ với thành phố Gimjae Hàn Quốc; thực hiện thỏa thuận chi tiết giữa tỉnh Hòa Bình và tỉnh Hủa Phăn và Biên bản ghi nhớ hợp tác với tỉnh Luông Pha Bang, CHDCND Lào.

Thường xuyên nắm bắt kịp thời hoạt động của các tổ chức nước ngoài đang thực hiện các dự án tại tỉnh theo đúng cam kết và quy định của pháp luật Việt Nam. Quản lý tốt hoạt động của báo chí nước ngoài tại địa phương, đơn vị theo đúng quy định tại Nghị định 88/2012/NĐ-CP ngày 23/10/2012 của Chính phủ. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh Hòa Bình đã tiếp nhận 05 đoàn với 13 lượt phóng viên nước ngoài hoạt động tại tỉnh.

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật; Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh Hòa Bình đã đón tiếp và đồng ý tiếp nhận 123 đoàn khách tương đương 1207 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh, cấp phép cho 96 đoàn cán bộ, công chức tỉnh đi công tác, trao đổi nghiệp vụ,

học tập kinh nghiệm, tham quan du lịch, thăm thân nước ngoài tương đương 376 lượt người.

II. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

Công tác thông tin tuyên truyền kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế đã được quan tâm xong mức độ còn hạn chế, chưa được thường xuyên, liên tục; hình thức, cách thức tuyên truyền chưa được đổi mới hiệu quả chưa cao.

Công tác xây dựng quảng bá hình ảnh của tỉnh chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan trong việc xây dựng, quảng bá hình ảnh, thời lượng thông tin phát hành còn ít.

Công tác cải cách hành chính đã được đẩy mạnh xong vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế của tỉnh. Công tác tham mưu, quản lý nhà nước về kinh tế xã hội một số nơi còn chưa đáp ứng yêu cầu; tổ chức thực hiện còn chậm, thiếu sự chủ động, sự phối hợp giữa các ngành, các cấp.

Chất lượng nguồn nhân lực của địa phương đã được nâng cao xong vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế. Trình độ tay nghề của người lao động còn chưa đồng đều, ý thức kỷ luật lao động chưa cao dẫn đến năng suất lao động thấp chưa đáp ứng được nhu cầu lao động chất lượng cao của doanh nghiệp FDI.

Một số sở, ngành, địa phương chưa chủ động tích cực phối hợp tổ chức thực hiện các công tác liên quan đến hội nhập kinh tế quốc tế; Sự phối kết hợp giữa các sở, ngành và giữa sở, ngành với cấp huyện trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế.

Các lĩnh vực thương mại du lịch, dịch vụ, kinh tế đối ngoại còn chậm so với cả nước. Sản phẩm xuất khẩu có giá trị gia tăng cao chưa nhiều, một số sản phẩm xuất khẩu chủ yếu vẫn gặp khó khăn về thị trường.

Phát triển công nghiệp hỗ trợ chậm, đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật còn chậm.

2. Nguyên nhân:

Tái cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ triển khai còn chậm. Sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn, môi trường đầu tư, chỉ số năng lực cạnh tranh chưa được cải thiện nhiều. Mặc dù số lượng doanh nghiệp thành lập mới khá cao nhưng chủ yếu là doanh nghiệp nhỏ và vừa, năng lực cạnh tranh thấp. Dự án đầu tư đã đăng ký, nhưng triển khai thực hiện chậm so với cam kết chưa được khắc phục.

Nguồn lực dành cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và nâng cấp hệ thống thông tin liên lạc còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác cải cách hành chính chưa được đảm bảo so với yêu cầu đề ra.

Kinh phí dành cho công tác hội nhập kinh tế, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, du lịch của tỉnh vẫn còn hạn hẹp nên việc triển khai chưa có kết quả cao.

Các Doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh chưa chủ động tiếp cận, đầu tư nâng cấp dây chuyền công nghệ thiết bị sản xuất tiên tiến hiện đại nhằm nâng cao giá trị sản phẩm của địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019

1. Tiếp tục quán triệt, cụ thể hóa, triển khai sâu rộng có hiệu quả việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ về chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW; Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10/7/2014 của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới;

2. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 07/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 114-QĐ/TU ngày 28/12/2015 của Tỉnh ủy ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hòa Bình. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về việc Triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 4/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn.

3. Thực hiện Kế hoạch 76/KH-UBND ngày 15/6/2017 của UBND tỉnh về triển khai công tác Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2017-2020 và Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh về thực hiện đề án “Nâng cao năng lực cạnh tranh các mặt hàng xuất khẩu tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030”.

4. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, các nội dung và chính sách của tỉnh về thực hiện các cam kết hội nhập quốc tế để doanh nghiệp, người dân hiểu và nắm vững các chính sách, pháp luật liên quan đến thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế, về những cơ hội và thách thức khi gia nhập Hiệp định đối tác song phương và đa phương.;

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ công chức đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, quan tâm, mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác đối ngoại tại các Sở, ngành, huyện, thành phố; tổ chức các lớp cập nhật thông tin, kiến thức về hội nhập quốc tế cho đội ngũ cán bộ của tỉnh;

6. Chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường tập trung vào các nội dung như phòng ngừa và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm; khai thác và sử dụng có hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên, gắn phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn theo hướng hiện đại hóa, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển

bền vững. Tăng cường công tác quản lý công trình quốc phòng, khu quân sự, tuần tra, quản lý đường biên mốc giới, giữ vững vững an ninh trật tự, chủ quyền quốc gia; nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống không để bất ngờ xảy ra; bảo đảm an toàn cho các hoạt động, các sự kiện của tỉnh, tạo môi trường thuận lợi để kinh tế tỉnh phát triển nhanh và bền vững.

7. Triển khai hiệu quả các thoả thuận quốc tế đã ký kết; chủ động nghiên cứu mở rộng hợp tác quốc tế theo phương châm đa dạng hoá đối tác, lĩnh vực hợp tác và chú trọng hiệu quả hợp tác.

8. Tăng cường tiếp xúc và làm việc với các tổ chức Quốc tế, tăng cường công tác đối ngoại nhân dân; kêu gọi, vận động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ vào tỉnh. Thực hiện quản lý các đoàn ra, đoàn vào tỉnh đảm bảo đúng quy định; quản lý tốt hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có dự án đang viện trợ trên địa bàn tỉnh. Tích cực giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài theo thông lệ quốc tế, luật pháp Việt Nam.

9. Tăng cường ngoại giao kinh tế với nhiều hoạt động quảng bá hàng hóa, xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch; tranh thủ tối đa hợp tác quốc tế và các nguồn lực bên ngoài để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

10. Tiếp tục tổ chức các chương trình tuyên truyền phổ biến thông tin các nội dung liên quan đến các hiệp định thương mại tự do và khu vực mà Việt Nam đã ký và đang đàm phán (như CPTPP, RCEP, Mỹ, Hàn Quốc, EU, khối EFTA); về đường lối, chính sách của Nhà nước về Hội nhập kinh tế quốc tế, các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan trực tiếp đến công tác hội nhập kinh tế cho cán bộ quản lý nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

11. Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư mà thành phần tham dự là các nhà đầu tư và tài trợ trong và ngoài nước. Thông qua đó giới thiệu các danh mục dự án kêu gọi đầu tư làm căn cứ cho các nhà đầu tư nghiên cứu, xem xét lựa chọn dự án để thực hiện.

12. Triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh hàng hóa (đặc biệt là hàng hóa xuất khẩu), nâng cao năng lực cạnh tranh, đảm bảo yêu cầu chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn ứng dụng thương mại điện tử cho các doanh nghiệp có nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế:

- Kiến nghị các Bộ, Ngành Trung ương tiếp tục chỉ đạo, định hướng, phối hợp và hỗ trợ tỉnh Hòa Bình trong công tác đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế nói chung, đặc biệt quan tâm đến công tác hội nhập quốc tế về kinh tế. Hỗ trợ tỉnh mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho địa phương trong việc tăng cường năng lực hội nhập kinh tế quốc tế. Tăng cường tổ chức bồi

dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị và các doanh nghiệp của tỉnh. Đặc biệt chú trọng, xây dựng và triển khai các đề án nâng cao năng lực hội nhập quốc tế và trình độ ngoại ngữ của cán bộ, công chức. Đầu tư cho công tác nghiên cứu, dự báo về các vấn đề hội nhập kinh tế quốc tế trong nước và trên thế giới có ảnh hưởng, tác động đến tỉnh để chủ động nắm bắt cơ hội, hạn chế rủi ro trong tiến trình hội nhập.

Nơi nhận:

- BCD liên ngành HNQT về KT;
- UBND tỉnh (B/c);
- Trưởng BCD HNKTQT;
- Các thành viên BCD;
- Lưu: VT, QLĐT&HTQT (A.30).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Xuân Khải